TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 08/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông: Trần Thế Kỷ

- *Các hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Lê Thị Thùy Linh

2 Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Hồng Lĩnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Đặng Quang Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày 22 tháng 02 năm 1991 tại xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; nơi cư trú: Xóm 1, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đặng Quang D sinh năm 1960 và bà Cao Thị S sinh năm 1963; gia đình có 03 chị em; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; có vợ Nguyễn Thị N sinh năm 1995; con có 02 con; con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2019 đến ngày 12/12/2019. Hiện áp dụng quyết định cho gia đình bảo lĩnh từ ngày 12/12/2019 đến ngày 31/12/2019

Người chứng kiến: Anh Cao Văn N, sinh năm 1960. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/11/2019, Đặng Quang Đ đi vào huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An có việc riêng. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết tên H trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (Đ không biết địa chỉ, họ tên, tuổi cụ thể của

Hải). H hỏi "em có mua pháo về dùng tết không", Đ hỏi "pháo loại gì", H trả lời "pháo loại 36 quả". Sau khi hỏi và trao đổi giá cả, Hải và Đ thống nhất giá tiền một cục pháo là 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng), Đ đặt mua 20 (hai mươi) cục pháo loại 36 quả với tổng số tiền là 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) và hẹn H đến khoảng 18 giờ ngày 16/11/2019 mang pháo đến đầu đường N2 thuộc xóm 5 xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để giao pháo và nhận tiền. Đến khoảng 18 giờ ngày 16/11/2019, Đặng Quang Đ từ nhà mình đón xe xuống địa điểm đã hẹn trước với H và chờ ở đó, khoảng 30 phút sau, H đi xe máy chở phía sau một thùng giấy cát tông màu vàng, thấy vậy Đ hỏi " bao nhiêu cục pháo trong hả anh" H trả lời "hai mươi cục pháo", đồng thời H bê thùng pháo xuống giao cho Đ. Đ nhận và đưa số tiền 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) như đã thỏa thuận trước cho H. Lấy đủ số pháo trên, Đ bê thùng cát tông bên trong chứa 20 cục pháo để chờ đón xe về nhà. Trong lúc Đặng Quang Đ đang chờ xe thì bị Tổ công tác Phòng quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Nghệ An phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ trên tay của Đặng Quang Đ 01 (một) thùng giấy cát tông màu vàng, bên trong có chứa 20 (hai mươi) khối hình hộp có đặc điểm giống nhau, kích thước (15 x 15 x 10) cm, bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy có nhiều màu sắc hoa văn có in chữ nước ngoài, nghi là pháo loại 36 quả, có tổng khối lượng 26 kg (hai mươi sau kilogam).

Ngày 16/11/2019 Phòng PC 06 Công An tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại toàn bộ số pháo đã thu giữ của Đặng Quang Đ.

Ngày 19/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 285 đến Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An để giám định toàn bộ số pháo thu giữ nêu trên, lấy ngẫu nhien 02 khối hình hộp trong số 20 hộp thu giữ của Đặng Quang Đ.

Tại bản kết luận giám định số 363/KL-PC09(CN) ngày 22/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu vật thu giữ của Đặng Quang Đ gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)

- Vật chứng vụ án đã thu giữ: 01 (một) thùng giấy cát tông màu vàng, bên trong có chứa 20 (hai mươi) khối hình hộp có đặc điểm giống nhau, kích thước (15 x 15 x 10) cm, bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy có nhiều màu sắc hoa văn có in chữ nước ngoài, có tổng khối lượng 26 kg.

- Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSDC ngày 09/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Đặng Quang Đ về tội: “Tàng trữ hàng cám” theo điểm c, khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Đặng Quang Đ mức án từ 09 đến 12 tháng từ nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của Đặng Quang Đ là pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của công an huyện Diễn Châu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo trình bày hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có tranh luận về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra, đã được thẩm tra tại phiên tòa nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/11/2019, tại đường N2 thuộc xóm 5 xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Đặng Quang Đ có hành vi tàng trữ trái phép 26 kg pháo nổ để sử dụng thì bị Phòng PC 06 Công An tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, buôn bán, vận chuyển kinh doanh, sử dụng. Vì từ pháo nổ đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiệm trọng, gây thiệt hại đến tài sản, tính mạng con người. Nhà nước ta đã nghiêm cấm từ lâu hành vi

tàng trữ trái phép pháo mổ. Tuy nhiên vì coi thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ hàng cấm là pháo nổ. Do đó, cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, Bị cáo sinh ra trong một gia đình có công với cách mạng, có ông ngoại là Cao Trọng Quy tham gia kháng chiến chống pháp. Bị cáo có thành tích giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm được xác nhận của Cơ quan điều tra công an tỉnh Nghệ An. Đây là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng giáo dục thành người tốt mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần thiết áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS bị cáo có thể bị phạt tiền bổ sung từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Trong vụ án này, Đặng Quang Đ khai đã mua toàn bộ số pháo trên của một người đàn ông không quen biết họ tên, tuổi, địa chỉ tên Hải tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu tiếp tục xác minh sử lý khi đủ căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy số hàng cấm là pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 23.4 kg hiện đang lưu giữ tại Công an huyện Diễn Châu. Vật chứng có đặc điểm theo theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 26/11/2019 của Công an huyện Diễn Châu.

[8] Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Đặng Quang Đ 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm", nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Quang Đ cho Uỷ ban nhân dân xã Diễn Thọ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số hàng cấm là pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 23.4 kg hiện đang lưu giữ tại Công an huyện Diễn Châu. Vật chứng có đặc điểm theo theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 26/11/2019 của công an huyện Diễn Châu.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016/NQ-UYBTVQH14. Buộc bị cáo Đặng Quang Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- THADS huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Trần Thế Kỷ